TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2026/HS-ST
Ngày 28 - 05 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và ông Nguyễn Yên Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2026/QĐXXST-HS ngày 13/5/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu Đ**, sinh ngày 10/01/1986 tại xã Q, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: Không; CCCD số 040086011356; nơi cư trú: Thôn E Q, xã Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Hữu T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Ấ, sinh năm 1944; có vợ Dương Thị Q, sinh năm 1985; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã Q, tỉnh Nghệ An từ ngày 06/02/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Nguyên đơn dân sự*: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1992, địa chỉ: Tổ dân phố T, xã L, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Sỹ D, sinh năm 1982. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Mỹ D1, sinh năm 1990. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 14/10/2025, ông Nguyễn Văn T1 tổ chức ăn uống cùng gia đình và một số công nhân đang thuê trọ tại dãy phòng trọ của gia đình, trong đó có Nguyễn Hữu Đ và anh Bùi Văn H. Đến khoảng 22 giờ 25 phút cùng ngày, Nguyễn Hữu Đ đi sang mâm của ông Nguyễn Văn T1 và anh Bùi Văn H để chúc rượu. Trong quá trình nói chuyện, Nguyễn Hữu Đ phát sinh mâu thuẫn, cãi vã với anh H. Anh Bùi Văn H đề nghị Đồng say thì đi về nghỉ nên Nguyễn Hữu Đ dậy đi ra khu vực cổng ngõ.

Một lúc sau, anh Bùi Văn H đi ra xe ô tô ở khu vực cổng ngõ để lấy đồ dùng cá nhân thì gặp Nguyễn Hữu Đ đang đứng ở cổng ngõ. Anh H có hỏi: "Đi uống cà phê không", Đ trả lời: "Không". Do đã uống nhiều rượu và nghĩ anh H coi thường, xúc phạm mình trước đó, nên Nguyễn Hữu Đ nói: "Tao đi tìm dao" rồi đi vào khu vực bếp nấu ăn của dãy trọ lấy 01 (một) con dao bầu dài 30 cm, phần cán làm bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 20cm, có một cạnh sắc, đầu lưỡi nhọn dắt vào sau lưng rồi đi ra ngoài tìm anh H. Một lúc sau, anh Bùi Văn H đang đứng trong sân nhà ông Nguyễn Văn T1 thì nhìn thấy Nguyễn Hữu Đ hùng hổ đi vào. Do lo sợ Đ dùng dao đánh nên anh H đã dùng chân phải đạp vào bụng làm Đồng ngã xuống nền sân. Nguyễn Hữu Đ đứng dậy dùng tay phải lấy con dao dắt ở phía sau lưng ra thì tiếp tục bị anh H đạp một cái vào chân. Nguyễn Hữu Đ cầm dao chém một nhát về phía Bùi Văn H nhưng bị anh H cầm 01 (một) chiếc ghế nhựa màu đỏ đưa lên đỡ và tránh được. Nguyễn Hữu Đ tiếp tục áp sát và hô to "Mi thách tau không, mi thách tau không" rồi dùng dao chém một nhát theo chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vào cổ tay trái của anh Bùi Văn H gây chảy máu. Thấy vậy, ông Nguyễn Văn T1 và một số người có mặt ở đó chạy đến can ngăn, giật lấy con dao trên tay của Nguyễn Hữu Đ đồng thời đưa anh Bùi Văn H đi cấp cứu tại Bệnh viện K - Nghệ An.

Cùng ngày, ông Nguyễn Văn T1 đến Công an xã Q, tỉnh Nghệ An trình báo sự việc; giao nộp 01 (một) con dao sắc, nhọn có tổng chiều dài 30cm, phần cán làm bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi làm bằng kim loại đã rỉ sét dài 20cm, mũi nhọn, phần rộng nhất rộng 5,8cm; 02 video hình ảnh Camera ghi lại diễn biến nội dung sự việc tại nhà của ông Nguyễn Văn T1.

Ngày 15/10/2025, Nguyễn Hữu Đ đã đến Công an xã Q, tỉnh Nghệ An đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 115/KL-KTHSĐ3-SĐ) ngày 29/10/2025 của Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: "01 (một) mẫu vật sắc nhọn chiều dài 30cm, phần tay cầm bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 20cm, nơi

rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, đầu lưỡi nhọn do Nguyễn Hữu Đ sử dụng gây thương tích cho anh Bùi Văn H - gửi đến giám định là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ C".

Ngày 25/11/2025, Trung tâm y - Sở T2 kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống"Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Văn H tại thời điểm giám định là 05%".

Nguyễn Hữu Đ có hành vi dùng dao sắc, nhọn chém Bùi Văn H vào cổ tay trái gây tổn thương 05% có dấu hiệu về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị hại anh Bùi Văn H có đơn từ chối truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 05/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Cáo trạng số 106/CT-VKSNAN-P1 ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo làm nghề tự do không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

01 () USB lưu trữ video ghi lại diễn biến vụ việc trích xuất Camera tại nhà của ông Nguyễn Văn T1 – được lưu tại hồ sơ vụ án.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao có chiều dài 30cm; phần tay cầm bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 20cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, đầu lưỡi nhọn hiện đang bảo quản tại cơ quan thi hành án dân sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự anh Bùi Văn H đã được bị cáo bồi thường thiệt hại, anh H không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Q1. Buộc Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo không có tranh luận gì về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy lỗi lầm của mình và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng vụ án, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, phù hợp lời khai của người làm chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 22 giờ 25 phút ngày 14/10/2025, tại nhà của ông Nguyễn Văn T1 tại thôn B Q, xã Q, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Hữu Đ có hành vi dùng 01 (một) con dao có chiều dài 30cm; phần tay cầm bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 20cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, đầu lưỡi nhọn, là dao có tính sát thương cao (thuộc vũ khí quân dụng) gây thương tích cho Bùi Văn H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 05%. Bị cáo đã có hành vi sử dụng “dao sắc, dao nhọn” thuộc Phụ lục 5 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ C gây thương tích cho anh Bùi Văn H. Vì vậy, con dao do bị cáo sử dụng là vũ khí quân dụng theo quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 6 Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu và công cụ hỗ trợ quy định: “Điều 2: Giải thích từ ngữ: 2. Vũ khí quân dụng bao gồm:... d. Súng săn, vũ khí quy định tại điểm a khoản 4, vũ khí quy định tại điểm a khoản 5 và dao có tính sát thương cao quy định tại khoản 6 Điều này sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật; 6. Dao có tính sát thương cao là dao sắc, dao nhọn thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ C ban hành". Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp không phải chịu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép

vũ khí quân dụng", theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến an xã Q đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ nghiêm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Đối với hành vi của Nguyễn Hữu Đ gây thương tích đối với anh Bùi Văn H. Ngày 14/01/2026, Công an xã V, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích" nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, phạt tiền 7.000.000 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ vật chứng 01 con dao bằng kim loại được xác định là vũ khí. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng này. Đối với 01 USB lưu trữ video ghi lại diễn biến vụ việc trích xuất Camera tại nhà của ông Nguyễn Văn T1 được tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự anh Bùi Văn H đã được bị cáo Nguyễn Hữu Đ bồi thường thiệt hại số tiền 40.000.000 đồng không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 304 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Đ cho ban nhân dân xã Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) con dao có chiều dài 30cm; phần tay cầm bằng gỗ dài 10cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 20cm, nơi rộng nhất 5,8cm, có một cạnh sắc, đầu lưỡi nhọn.

Vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập ngày 11 tháng 5 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án khu vực 4 - Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Q1 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An nội dung liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- VKSND khu vực 4-Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

- Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An;
- Công an xã Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng hồ sơ công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Lưu;
- Lưu HS;

Phạm Hồng Lĩnh